

Số: 1844/2022/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 13 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1795/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi T; cư trú tại: số A, phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Nguyễn T; cư trú tại: A, phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Bùi T và ông Nguyễn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104 ngày 18 tháng 5 năm 1996 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 29/11/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/12/2022, bà Bùi T và ông Nguyễn T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh T sinh ngày 05/7/1997 và Nguyễn K sinh ngày 20/8/2002, đã trưởng thành; về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Bùi T và ông Nguyễn T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Bùi T và ông Nguyễn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 104 ngày 18 tháng 5 năm 1996 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Quỳnh T sinh ngày 05/7/1997 và Nguyễn K sinh ngày 20/8/2002, đã thành niên.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi T và ông Nguyễn T phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0012207 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Linh